

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Phạm Thị N có 02 con chung là Bùi Gia B, sinh ngày 27/9/2016 và Bùi Gia K, sinh ngày 01/9/2023. Anh chị thoả

thuận: Khi ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Gia B; chị N trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Gia K. Thời hạn nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh T và chị N tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn T và chị Phạm Thị N tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Văn T nhận chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Anh T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0012471 ngày 27 tháng 02 năm 2025. Anh T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 42/2015);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Chi**